TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2022/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 19 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2022/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị V, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu Ph C, Thị trấn H L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lưu Văn Nh, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn V Th, xã M L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị V và anh Lưu Văn Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Ngô Thị V và Anh Lưu Văn Nh thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Ngô Thị V và Anh Lưu Văn Nh xác định vợ chồng có 02 con chung cháu đầu tên là Lưu Trọng M, sinh ngày 20/8/2012, cháu thứ hai tên là Lưu Thị Thu H, sinh ngày 28/8/2014.

- Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cả hai cháu Lưu Trọng M và Lưu Thị Thu H cho anh Lưu Văn Nh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng (cũng là nguyện vọng của các cháu). Chị V có quyền qua lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị Ngô Thị V và anh Lưu Văn Nh xác định: Vợ chồng có một số tài sản và công nợ chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Ngô Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0009096 ngày 29/6/2022. Chị V được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thu hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.**

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã M L, H. Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.